

LỖ HẸN VÙNG 1.500 ĐIỂM

Câu chuyện hôm nay:
Lợi nhuận quý 4/2021
của ngành ngân hàng
sẽ như thế nào?

CP dẫn dắt: CTG,
BSR, TPB, SSB & HDB
CP tụt hậu: GVR,
BCM & GE2

CP tăng Đáng chú ý:
CTS, GEG, LHG, LPB,
PSH ...

VNIndex	1,485.8	-0.6%
HNXIndex	457.8	0.0%
Upcom Index	457.8	0.0%
Dow Jones	36,488.6	0.3%
S&P 500	4,793.1	0.1%
Nasdaq	15,766.2	-0.1%
DAX	15,852.3	-0.7%
FTSE 100	7,420.7	0.7%
Nikkei 225	28,733.5	-0.6%
Shanghai	3,597.0	-0.9%
Hang Seng	23,086.5	-0.8%
SET	1,653.3	0.7%
KOSPI	2,990.9	-0.1%
WTI	76.5	-0.1%
Brent	79.1	-0.1%
Natural gas	3.9	0.6%
Gold	1,805.4	0.1%

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

- Theo đà hồi phục trước đó, thị trường tiến gần đến vùng tâm lý 1.500 điểm của VN-Index nhưng đã nhanh chóng lùi bước trở lại. Diễn biến thận trọng kéo dài qua phiên chiều và dần giảm điểm khi về cuối phiên giao dịch.
- Diễn biến khá trầm lắng tại nhiều nhóm cổ phiếu, nhưng vẫn có khá nhiều cổ phiếu giữ được mức tăng mạnh. Cho thấy diễn biến phân hóa trên thị trường tiếp tục là điểm nổi bật.
- Áp lực cung đã xuất hiện khi VN-Index tiếp cận vùng tâm lý 1.500 điểm và vùng này đang gây khó khăn cho nhịp tăng hiện tại của chỉ số. Tuy nhiên, thanh khoản giảm so với phiên trước, thể hiện áp lực cung chưa mạnh và có thể đang mang tính chất chốt lời ngắn hạn.
- Hiện tại, vùng hỗ trợ gần nhất của VN-Index là vùng 1.480 điểm. Tại vùng này sẽ xuất hiện dòng tiền hỗ trợ và nâng đỡ chỉ số, từ đó có thể giúp chỉ số hồi phục trở lại.
- Diễn biến phân hóa trên thị trường vẫn đang mạnh mẽ nên sẽ khó khăn khi lựa chọn cổ phiếu. Nhóm dẫn dắt và nâng đỡ chỉ số không rõ ràng nhưng nhìn chung nhóm Ngân Hàng vẫn đang nỗ lực giữ nhịp và hỗ trợ cho thị trường. Do đó, chúng ta vẫn có thể kỳ vọng nhịp tăng trở lại của thị trường sau khi kiểm tra vùng hỗ trợ thành công.



PHÂN TÍCH KỸ THUẬT VÀ DỰ BÁO XU HƯỚNG

- VN-Index tiếp tục thận trọng trước vùng tâm lý 1.500 điểm và lùi bước. Thanh khoản giảm so với phiên trước, cho thấy áp lực bán tạm thời chưa cao và có thể chỉ mang tính chất chốt lời ngắn hạn.
- Vùng quanh 1.480 điểm trở thành vùng hỗ trợ gần cho VN-Index nên có khả năng chỉ số sẽ kiểm tra lại và hồi phục từ vùng này.

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ VÀ GIAO DỊCH

- Mặc dù đang thận trọng nhưng có thể VN-Index sẽ được hỗ trợ tại vùng 1.480 điểm và hồi phục trở lại. Do vậy, Quý nhà đầu tư vẫn có thể kỳ vọng nhịp tăng trở lại của thị trường nhưng tạm thời cần chậm lại và quan sát chặt chẽ tín hiệu giao dịch tại vùng hỗ trợ cũng như nhóm cổ phiếu có thể nâng đỡ cho chỉ số.
- Trong 2 phiên cuối năm 2021, có thể sẽ có tình trạng giao dịch bất thường trên thị trường nhằm mục đích cơ cấu danh mục và chốt số liệu năm của các tổ chức và quỹ.

CÂU CHUYỆN HÔM NAY

Lợi nhuận quý 4/2021 của ngành ngân hàng sẽ như thế nào?

Trải qua làn sóng bùng phát dịch bệnh Covid - 19 lần thứ 4, chất lượng tài sản của các ngân hàng bị ảnh hưởng ít nhiều do xu hướng nợ xấu tăng lên và đi kèm đó là các chính sách miễn, giảm lãi để hỗ trợ dịch bệnh. Do đó, những lo ngại chi phí tín dụng và chi phí dự phòng gia tăng làm giảm lợi nhuận của các ngân hàng trong nửa cuối năm đã khiến đa số nhóm cổ phiếu ngành ngân hàng điều chỉnh trong suốt 5 tháng qua.

Những lo ngại này là có cơ sở, tuy nhiên sẽ có những khác biệt đáng kể giữa lợi nhuận các ngân hàng phụ thuộc vào (1) "quota" tăng trưởng tín dụng vừa được cấp trong tháng 11 (2) xu hướng trích lập dựa trên nền tảng vốn, chất lượng tài sản, tỷ trọng cho vay các ngành bị ảnh hưởng bởi dịch bệnh và hồ sơ quản trị rủi ro của mỗi ngân hàng. Về khía cạnh trích lập dự phòng, chúng tôi kỳ vọng bức tranh nợ xấu và quy mô trích lập sẽ đạt đỉnh ở một số nhà băng trong Q4/2021. Điều này đồng nghĩa sẽ có sự phân hoá trong kết quả kinh doanh của nhóm ngân hàng mà ở đó ngân hàng có nền tảng vốn tốt và hồ sơ quản trị rủi ro thận trọng như VCB, MBB, ACB sẽ có hoàn nhập dự phòng giúp giảm chi phí tín dụng ghi nhận. Trong khi CTG và BID có khả năng duy trì xu hướng trích lập. Ở TCB và MBB, chi phí tín dụng biên giảm nhiều sẽ năng sẽ giảm so với cùng kì và thấp hơn so với ngành. Ngoài ra, chúng tôi có quan điểm cẩn trọng đối với các ngân hàng quy mô nhỏ.

Trong Q4/2021, chúng tôi cho rằng kết quả kinh doanh ngành ngân hàng sẽ có sự phân hoá thành 3 nhóm chủ đạo:

- Nhóm có LNST chịu nhiều áp lực – đại diện là 2 ngân hàng quốc doanh là CTG & BID: Nền tảng vốn của 2 ngân hàng này thấp khiến dư địa tăng trưởng tín dụng bị cản trở. Trong khi áp lực điều chỉnh lãi cho vay theo yêu cầu của NHNN cùng với chi phí trích lập dự phòng cao khiến LNST bị ảnh hưởng.
- Nhóm LNST duy trì đà tăng trưởng trên 2 con số - những ngân hàng chủ động trích lập dự phòng cao trong 9T2021, có nền tảng chất lượng tài sản tốt, tập khách hàng chất lượng như VCB, MBB, ACB, VPB.
- Nhóm các ngân hàng NIM suy giảm do áp lực tăng huy động – ngân hàng vừa và nhỏ HDB, VIB, TPB, LPB, OCB.

CƠ HỘI ĐẦU TƯ

1. Danh sách CP có khuyến nghị tích cực và kỳ vọng từ 15%

Stt		Thị giá 29/12	Khuyến nghị ĐT	Giá MT cơ bản	Kỳ vọng	EPS (ttm)	P/E	EPS (f)	P/E (f)	BV	P/B
1	TCB	49.10	Mua	71.00	+44.6%	5.0	9.9	5.1	9.7	25.0	2.0
2	QNS	47.35	Mua	65.00	+37.3%	3.5	13.6	4.0	11.8	18.8	2.5
3	MBB	28.30	Mua	38.50	+36%	2.9	9.6	3.4	8.4	14.9	1.9
4	VHM	81.70	Mua	107.00	+31%	9.0	9.1	7.7	10.7	26.2	3.1
5	HAH	68.10	Mua	88.30	+29.7%	5.7	12.0	7.1	9.6	25.7	2.7
6	SAB	148.30	Khả quan	190.00	+28.1%	6.0	24.8	6.0	24.8	33.1	4.5
7	VRE	30.55	Mua	39.00	+27.7%	1.0	32.0	0.7	43.6	13.4	2.3
8	LPB	22.25	Khả quan	28.40	+27.6%	2.2	9.9	2.1	10.4	13.4	1.7
9	FPT	93.60	Mua	118.40	+26.5%	4.4	21.1	4.9	19.1	18.7	5.0
10	BSR	23.37	Mua	29.40	+25.8%	1.7	13.7	1.7	13.6	11.3	2.1
11	DGC	159.00	Mua	197.70	+24.3%	7.7	20.6	13.9	11.4	28.9	5.5
12	VIB	44.10	Mua	54.80	+24.3%	3.7	12.0	4.5	9.9	14.3	3.1
13	ACB	33.80	Mua	42.00	+24.3%	3.6	9.4	3.6	9.4	15.7	2.1
14	PLX	54.00	Khả quan	67.00	+24.1%	2.6	21.1	2.3	23.6	19.3	2.8
15	HND	18.87	Mua	23.30	+23.5%	1.4	13.2	0.6	30.4	11.9	1.6
16	VPB	34.75	Mua	42.80	+23.2%	2.8	12.5	3.0	11.7	14.0	2.5
17	SMC	41.20	Mua	50.70	+23.1%	16.0	2.6	15.4	2.7	38.0	1.1
18	DGW	126.90	Khả quan	155.69	+22.7%	4.7	26.8	5.7	22.3	16.5	7.7

2. Một số C khác tăng giá đáng chú ý trong ngày 27/12 & cũng có kỳ vọng từ 15%

Stt		Thị giá 29/12	Khuyến nghị ĐT	Giá MT cơ bản	Kỳ vọng	EPS (ttm)	P/E	EPS (f)	P/E (f)	BV	P/B
1	LHG	53.50	Mua	62.30	+16.4%	6.7	8.0	5.4	9.9	28.8	1.9

MỘT SỐ CỔ PHIẾU ĐÁNG THAM KHẢO KHÁC

1. Một số CP thuộc nhóm P/E forward thấp (Midcap trở lên)

Stt		Thị giá 29/12	Khuyến nghị ĐT	Giá MT cơ bản	Kỳ vọng	EPS (ttm)	P/E	EPS (f)	P/E (f)	BV	P/B
1	NKG	38.60	Mua	45.00	+16.6%	9.1	4.2	10.6	3.6	24.2	1.6
2	HPG	45.80	Mua	56.00	+22.3%	7.1	6.5	7.9	5.8	18.8	2.4
3	OCB	26.50	Mua	32.10	+21.1%	3.3	8.0	3.1	8.5	14.9	1.8
4	LHG	53.50	Mua	62.30	+16.4%	6.7	8.0	5.4	9.9	28.8	1.9

2. Một số Doanh nghiệp có dự phóng LN 2021 tăng trưởng từ 50% YoY

		Thị giá 29/12	Khuyến nghị ĐT	Giá MT cơ bản	Kỳ vọng	EPS (ttm)	P/E	EPS (f)	P/E (f)	LNST cty mẹ 2021F	yoY
1	NKG	38.60	Mua	45.00	+16.6%	9.1	4.2	10.6	3.6	2,434	+724.3%
2	HPG	45.80	Mua	56.00	+22.3%	7.1	6.5	7.9	5.8	37,614	+179.7%

KHUYẾN NGHỊ KỸ THUẬT MỚI NHẤT (3 NGÀY GẦN NHẤT)

STT	Ngày khuyến nghị	Khuyến nghị	Thị giá 29/12	Giá khuyến nghị	Giá MT ngắn hạn	Kỳ vọng	Cắt lỗ	Nhận định kỹ thuật	P/E trail	P/B	Giá MT cơ bản (*)
1	28/12	Phuong. NH MUA GAS	HOSE 97.00	94.50	110.0	13.4%	89.4	Mặc dù chưa có tín hiệu hồi phục đủ tốt nhưng GAS đang kiểm tra vùng MA(200) 94 và có tín hiệu hỗ trợ.	22.1	3.8	130.5

CẬP NHẬT XU HƯỚNG

Một số bình luận kỹ thuật mới nhất trong T3 (SÁNG NAY có 4 bình luận):

30/12	ACB	Đang thận trọng tại vùng 34. Nhịp rung lắc có thể sẽ tiếp diễn với hỗ trợ 33.3 nhưng nhìn chung ACB vẫn trong nhịp tăng ngắn hạn.
	STB	Có áp lực bán nhưng chưa mạnh, có thể chỉ là động thái chốt lời ngắn hạn. STB có khả năng sẽ được hỗ trợ tại vùng quanh 29 và tăng giá trở lại.
	VCB	Diễn biến thận trọng nhưng áp lực bán thấp. Có khả năng VCB sẽ tiếp tục được hỗ trợ và trở lại nhịp tăng ngắn hạn.

THEO DÕI KHUYẾN NGHỊ

Đóng vị thế: khi đạt giá mục tiêu hay chạm cắt lỗ; (**): Giá điều chỉnh theo tỷ lệ trả cổ tức hay chia tách CP
Khuyến nghị được lập trước phiên giao dịch cùng Ngày Khuyến nghị

Ngày	Khuyến nghị	Mã	Giá Hiện tại	Giá KN	Mục tiêu	Cắt lỗ	Giá đóng vị thế	Lãi/ Lỗ	Trạng thái	Biến động VN-Index ^(*)	Ghi chú
27/12	MUA	MBB	28.30	28.00	32.50	26.30		1.1%		0.6%	
27/12	MUA	TCB	49.10	48.50	55.50	46.40		1.2%		0.6%	
02/12	MUA	VCB	79.50	76.65	90.75	72.26		3.7%		0.0%	(**) 22/12
02/12	MUA	VPB	34.75	37.90	44.50	35.30	35.3	-6.9%	Cắt lỗ 6/12	-4.8%	
30/11	MUA	VHM	81.70	84.00	95.00	79.40		-2.7%		0.1%	
19/11	MUA	BVH	55.20	64.00	76.00	59.40	59.4	-7.2%	Cắt lỗ 3/12	-1.8%	
18/11	MUA	VIC	95.50	96.00	112.00	89.40	102.0	6.3%	Đóng 20/12	0.3%	
16/11	MUA	GAS	97.00	117.50	135.00	108.30	108.3	-7.8%	Cắt lỗ 19/11	-1.6%	
11/11	MUA	MWG	134.40	131.00	148.00	126.40		2.6%		1.4%	
10/11	MUA	AGG	51.30	46.50	56.00	43.80	43.8	-5.8%	Cắt lỗ 24/11	1.9%	
09/11	MUA	STB	29.50	27.85	33.00	26.40		5.9%		1.2%	
09/11	MUA	VHM	81.70	82.40	91.40	77.80		-0.8%		1.2%	
08/11	MUA	FPT	93.60	97.60	115.00	91.40		-4.1%		2.0%	
05/11	MUA	MBB	28.30	28.90	32.80	26.80		-2.1%		2.6%	
04/11	MUA	VRE	30.55	31.20	36.00	29.30	29.3	-6.1%	Cắt lỗ 3/12	-0.1%	
03/11	MUA	ABB	22.50	19.94	24.48	18.04	24.4	22.4%	Đạt MT 24/11	2.5%	(**) 9/11
03/11	MUA	OCB	26.50	26.95	32.00	24.90	31.0	15.0%	Đóng 26/11	2.8%	
02/11	MUA	DBC	71.50	59.20	69.00	55.80	69.0	16.6%	Đạt MT 10/11	1.8%	
01/11	MUA	MBB	28.30	28.50	32.80	26.80		-0.7%		2.9%	
28/10	MUA	POW	18.00	12.40	14.50	11.60	14.5	16.9%	Đạt MT 18/11	3.3%	
27/10	MUA	GAS	97.00	113.80	135.00	108.30	108.3	-4.8%	Cắt lỗ 19/11	4.4%	
25/10	MUA	DBC	71.50	57.50	67.50	52.40	67.5	17.4%	Đạt MT 8/11	5.6%	
25/10	MUA	VCB	79.50	94.30	108.00	87.80	108.0	14.5%	Đạt MT 25/11	8.0%	
25/10	MUA	VNM	85.20	90.50	100.00	84.90		-5.9%		7.0%	
22/10	MUA	QNS	47.10	50.00	58.00	46.90	55.4	10.8%	Đóng 23/11	4.5%	Khớp CM 15/10
20/10	MUA	ACB	33.80	32.30	37.00	30.40		4.6%		6.5%	
20/10	MUA	CTG	34.15	30.30	35.50	28.40	35.5	17.2%	Đạt MT 25/11	7.6%	
20/10	MUA	HDB	30.60	25.45	28.80	23.90	28.8	13.2%	Đạt MT 19/11	4.1%	
20/10	MUA	MBB	28.30	28.20	32.80	26.80		0.4%		6.5%	
20/10	MUA	GVR	36.90	37.10	42.50	34.90	42.5	14.6%	Đạt MT 3/11	3.5%	Khớp CM 19/10
Hiệu quả Trung bình								4.3%		3.5%	

(*) Biến động VN-Index tính từ ngày Khuyến nghị đến ngày đóng vị thế, làm cơ sở so sánh hiệu quả khuyến nghị.

CƠ HỘI ĐẦU TƯ TRÁI PHIẾU DOANH NGHIỆP

Khách hàng có thể xem xét cơ hội đầu tư vào Trái phiếu doanh nghiệp:

1. Sản phẩm **Trái phiếu Công ty Cổ phần Tập đoàn Đầu tư Địa ốc No Va (NVL)** kèm gói thanh khoản:

Thời hạn (Tháng)	Suất sinh lợi (%/Năm)	
	Gói cố định	Gói linh hoạt
Không kỳ hạn	0.10%	0.10%
1	5.30%	5.30%
2	6.00%	5.70%
3	6.50%	6.10%
4	6.90%	6.50%
5	7.20%	6.80%
6	7.70%	7.30%
9	8.10%	7.70%
12	8.40%	8.00%

Ghi chú:

• **Gói cố định:** Rồng Việt sẽ tìm bên mua lại Trái phiếu vào một ngày xác định.

• **Gói linh hoạt:** Rồng Việt sẽ tìm bên mua lại Trái phiếu vào bất kỳ ngày nào theo nhu cầu của Khách hàng.

2. Sản phẩm **Mua nắm giữ đáo hạn** đối với **Trái phiếu Công ty Cổ phần Tập đoàn Đầu tư Địa ốc No Va (NVL)**:

Đáo hạn ngày 30/06/2022	
Thời gian mua	Lãi suất
Từ 01/12/21-31/12/21	8.30%
Từ 01/01/22-31/01/22	8.20%
Từ 01/02/22-28/02/22	7.70%
Từ 01/03/22-31/03/22	7.40%
Từ 01/04/22-30/04/22	7.10%
Từ 01/05/22-31/05/22	6.60%
Từ 01/06/22-30/06/22	6.00%

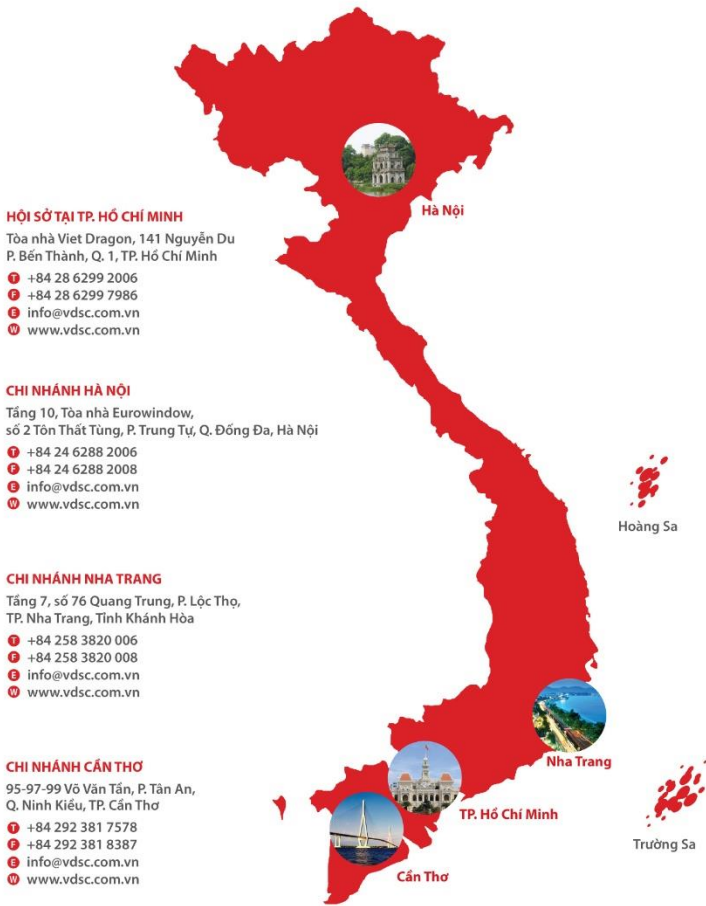
3. Sản phẩm **Gói Mua nắm giữ 1 năm** đối với **Trái phiếu của Công ty Cổ phần Dịch vụ Giải trí Hưng Thịnh Quy Nhơn** với Suất sinh lời là **9.0%/năm**.

4. Sản phẩm **Mua nắm giữ đáo hạn** đối với **Trái phiếu của Công ty Cổ phần Hưng Thịnh Incons (HTN)**:

Đáo hạn ngày 31/12/2021	
Thời gian mua	Lãi suất
Từ 15/11/21-31/12/21	7.00%

Quý Khách hàng vui lòng liên hệ Nhân viên quản lý tài khoản và các kênh sau để được tư vấn trực tiếp hoặc để lại thông tin Rồng Việt sẽ liên lạc trong thời gian sớm nhất.





Tuyên bố miễn trừ trách nhiệm

Bản báo cáo này được chuẩn bị cho mục đích duy nhất là cung cấp thông tin và không nhằm đưa ra bất kỳ đề nghị hay hướng dẫn mua bán chứng khoán cụ thể nào. Các quan điểm và khuyến cáo được trình bày trong bản báo cáo này không tính đến sự khác biệt về mục tiêu, nhu cầu, chiến lược và hoàn cảnh cụ thể của từng nhà đầu tư. Ngoài ra, nhà đầu tư cũng ý thức có thể có các xung đột lợi ích ảnh hưởng đến tính khách quan của bản báo cáo này. Nhà đầu tư nên xem báo cáo này như một nguồn tham khảo khi đưa ra quyết định đầu tư và phải chịu toàn bộ trách nhiệm đối với quyết định đầu tư của chính mình. Rong Viet Securities tuyệt đối không chịu trách nhiệm đối với toàn bộ hay bất kỳ thiệt hại nào, hay sự kiện bị coi là thiệt hại, đối với việc sử dụng toàn bộ hoặc từng phần thông tin hay ý kiến nào của bản báo cáo này.

Toàn bộ các quan điểm thể hiện trong báo cáo này đều là quan điểm cá nhân của người phân tích. Không có bất kỳ một phần thu nhập nào của người phân tích liên quan trực tiếp hoặc gián tiếp đến các khuyến cáo hay quan điểm cụ thể trong bản báo cáo này.

Thông tin sử dụng trong báo cáo này được Rong

Viet Securities thu thập từ những nguồn mà chúng tôi cho là đáng tin cậy. Tuy nhiên, chúng tôi không đảm bảo rằng những thông tin này là hoàn chỉnh hoặc chính xác. Các quan điểm và ước tính trong đánh giá của chúng tôi có giá trị đến ngày ra báo cáo và có thể thay đổi mà không cần báo cáo trước.

Bản báo cáo này được giữ bản quyền và là tài sản của Rong Viet Securities. Mọi sự sao chép, chuyển giao hoặc sửa đổi trong bất kỳ trường hợp nào mà không có sự đồng ý của Rong Viet Securities đều trái luật. **Bản quyền thuộc Rong Viet Securities.**